

Yên Quang, ngày 06 tháng 7 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường THCS Yên Quang công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng năm 2025 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	155.766	77.883	0,50	
I	Số thu phí, lệ phí	155.766	77.883	0,50	
1	Lệ phí (Học phí)	155.766	77.883	0,50	
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
II	lại				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Chi lương 40%				
	Chi nghiệp vụ 60%				
	Tiêu mục 7001				
	Tiêu mục 7049				
	Tiêu mục 7952				
	Tiêu mục 7953				
b	xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	155.766	77.883	0,50	
1	Lệ phí	155.766	77.883	0,50	
	Lệ phí (Học phí)	155.766	77.883	0,50	
	Lệ phí...				

2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	tự chủ				
2	công nghệ				
3	và dạy nghề	6.865.011	3.557.543	<i>0,52</i>	
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.518.909	3.344.010	<i>0,51</i>	
	Tiêu mục 6001		1.524.249		
	Tiêu mục 6101		21.054		
	Tiêu mục 6102		109.512		
	Tiêu mục 6105		6.404		
	Tiêu mục 6107		2.808		
	Tiêu mục 6112		538.464		
	Tiêu mục 6113		2.808		
	Tiêu mục 6115		269.721		
	Tiêu mục 6149		23.457		
	Tiêu mục 6299		145.000		
	Tiêu mục 6301		318.101		
	Tiêu mục 6302		54.531		
	Tiêu mục 6303		30.143		
	Tiêu mục 6304		18.176		
	Tiêu mục 6501		9.773		
	Tiêu mục 6599		39.100		
	Tiêu mục 6649		8.280		
	Tiêu mục 6757		58.254		
	Tiêu mục 6907		23.977		
	Tiêu mục 6949		10.194		
	Tiêu mục 7001		13.551		
	Tiêu mục 7049		79.038		
	Tiêu mục 7756		2.200		
	Tiêu mục 7761		10.200		
	Tiêu mục 7903		25.015		
3.2	tự chủ	346.102	213.533		
	Tiêu mục 6112		77.316		
	Tiêu mục 6157		7.200		
	Tiêu mục 6649		1.933		
	Tiêu mục 7001		89.600		
	Tiêu mục 7053		34.208		
	Tiêu mục 7766		3.276		
III	Nguồn vốn viện trợ				
IV	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Yên Quang, ngày 06 tháng 7 năm 2025

Hiệu trưởng



Trần Thanh Xuân